

TÔN GIÁO

1/. MOGEL, WENDY. Dạy con kiểu Do Thái : Sự may mắn của cái đầu gối bị trầy xước / Wendy Mogel ; Khánh Thủy dịch. - H. : Lao động Xã hội; Công ty sách Thái Hà, 2014. - 270tr. ; 24cm

Tóm tắt: Những lời khuyên quan trọng với lộ trình nuôi dạy con hoàn toàn mới mẻ và thú vị

Ký hiệu môn loại: 296.74/D112C

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007951

Kho Mượn: MV.042807-42808

2/. MOGEL, WENDY. Dạy con kiểu Do Thái : Sự may mắn của điểm B trừ / Wendy Mogel ; Minh Nhật dịch. - H. : Lao động Xã hội; Công ty sách Thái Hà, 2014. - 315tr. ; 24cm

Tóm tắt: Những lời khuyên quan trọng với lộ trình nuôi dạy con hoàn toàn mới mẻ và thú vị

Ký hiệu môn loại: 296.74/D112C

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007950

Kho Mượn: MV.042809-42810

KHXH, XÃ HỘI HỌC, NHÂN LOẠI HỌC VÀ DÂN TỘC HỌC

1/. BUENO DE MESQUITA, BRUCE. Trò chơi của nhà tiên tri = The predictioneer's game : Dự báo và định hướng tương lai bằng logic vị lợi / Bruce Bueno de Mesquita ; Nguyễn Hằng dịch. - Tái bản có chỉnh sửa. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 345tr. ; 23cm

Phụ lục: tr. 340-344

Tóm tắt: Đưa ra lý thuyết - " trò chơi của nhà tiên tri" mang tính khoa học có khả năng dự đoán tương lai giúp bạn thay đổi cách hiểu thế giới và kiểm soát được tương lai

Ký hiệu môn loại: 303.49015193/TR400C

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007952

Kho Mượn: MV.042825-42826

2/. MIHIRO MATSUDA. Sức mạnh của việc đặt câu hỏi đúng : Một số bí kíp giúp học hỏi qua vấn đáp / Mihiro Matsuda; Thu Thảo dịch. - H. : Lao động Xã hội, 2014. - 226tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 302.224/S552M

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033576

NGÔN NGỮ

1/. TRƯƠNG VĂN GIỚI. Từ điển Hán Việt : Bản in 2014 / Trương Văn Giới, Lê Khắc Kiều Lục. - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 1183tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 495.179597/T550Đ

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033583

VẬT LÝ

1/. WIGGINS, ARTHUR W.. Vui với vật lý / Arthur W. Wiggins ; Minh hoạ: Sidney Harris ; Nguyễn Đức Cường dịch. - H. : Dân trí; Công ty Văn hoá Long Minh, 2014. - 482tr. ; 24cm. - (Tủ sách Niềm vui khoa học)

Tên sách tiếng Anh: The joy of physics, Thư mục: tr. 447-457

Tóm tắt: Thông qua các ví dụ và các thí nghiệm, giới thiệu bức tranh tổng thể về sự phát triển của vật lý từ thuở sơ khai đến cuối thế kỷ XX cùng một số cuộc trò chuyện với các nhà vật lý nổi tiếng ở góc nhìn đời thường

Ký hiệu môn loại: 530/V510V

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007953

Kho Mượn: MV.042831-42832

QUẢN LÝ NHÀ CỬA VÀ GIA ĐÌNH

1/. FALKENHAIN, JOHN MARK. Điều hay lẽ phải? = What really matters? A kid's guide to what's really important in life : Cẩm nang thiếu nhi về những điều thật sự quan trọng trong cuộc sống / John Mark Falkenhain ; Minh hoạ: R. W. Alley ; Minh Hiền dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 32tr. ; 21cm. - (Tủ sách Giúp bé trưởng thành)

Tóm tắt: Hướng dẫn nuôi dạy con cháu của bạn sự hình thành ý thức về giá trị cuộc sống, dạy trẻ biết yêu thương, điều đúng cần làm...

Ký hiệu môn loại: 649.7/Đ309H

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000519-520

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000092-93

2/. HÀ QUANG MINH. Thư gửi chính mình : Tản văn / Hà Quang Minh; Lê Thiết Cương minh họa. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 264tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 646.7/TH550G

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033587

Kho Mượn: MV.042845-42846

Kho lưu động: LD.000457-458

3/. Hãy là chính mình con nhé! = Happy to be me! A kid's book about self esteem : Cẩm nang về lòng tự trọng dành cho thiếu nhi / Christine Adams, Robert J. Butch ; Minh họa: R. W. Alley ; Minh Hiền dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 32tr. ; 21cm. - (Tủ sách Giúp bé trưởng thành)

Tóm tắt: Giáo dục con trẻ biết đưa ra những lựa chọn đúng đắn, có những mối quan hệ tốt, biết thích nghi với cuộc sống bằng lòng tự trọng của mình

Ký hiệu môn loại: 649.7/H112L

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000517-518

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000084-85

4/. HOÀNG TRỌNG DŨNG. Gạo, nước mắm, rau muống : Câu chuyện ẩm thực Việt. Tản văn / Hoàng Trọng Dũng. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 332tr. : minh họa ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 641.013/G108N

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033588

Kho Mượn: MV.042847-42848

Kho lưu động: LD.000455-456

5/. LƯU TIÊU ANH. Nuôi dưỡng trẻ ABC : Cẩm nang dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ / Lưu Tiêu Anh; Tuệ Văn dịch. - H. : Văn hóa Thông tin, 2015. - 175tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 649/N515D

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033586

Kho Mượn: MV.042839-42840

Kho lưu động: LD.000446-447

6/. MUNDY, MICHAELNE. Giận! đâu có xấu = Mad isnt bad : Cẩm nang thiếu nhi giúp trẻ ứng phó cơn giận / Michaelene Mundy ; Minh họa: R. W. Alley ; Nxb. Tp. Hồ Chí Minh dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 32tr. ; 21cm. - (Tủ sách Giúp bé trưởng thành)

Tóm tắt: Trang bị những kĩ năng cần thiết giúp trẻ học được những cách thức lành mạnh để ứng phó với cơn giận; điều chỉnh, thay đổi theo hướng tích cực để giải thoát cơn giận, biết được giá trị của việc buông bỏ và tha thứ

Ký hiệu môn loại: 649.7/GI-121Đ

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000511-512

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000088-89

7/. WIGAND, MOLLY. Mẹ ơi, con hết sợ rồi! = Help is here for facing fear! / Molly Wigand ; Minh họa: R. W. Alley ; Minh Hiền dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 32tr. ; 21cm. - (Tủ sách Giúp bé trưởng thành)

Tóm tắt: Hướng dẫn trẻ vượt qua những nỗi sợ hãi, lo lắng và biến thành sự tự tin, tinh thần lạc quan

Ký hiệu môn loại: 649.7/M200O'

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000513-514

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000090-91

1/. FINE, DEBRA. 15 Kỹ năng sinh tồn trong công sở / Debra Fine; Minh Hạnh dịch; Trần Vũ Nhân h.đ. - Tái bản lần thứ 3. - H. : Lao động Xã hội; Công ty Sách Thái Hà, 2014. - 234tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 658.4/M558L

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033590

Kho Mượn: MV.042835-42836

Kho lưu động: LD.000454

2/. SHAW, PETER. 100 Ý tưởng huấn luyện hay : Từ những tổ chức hàng đầu trên khắp thế giới / Peter Shaw; Nguyễn Thị Kim Diệu dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 296tr. ; 21cm

Tên sách tiếng anh: 100 Great Coaching Ideas

Ký hiệu môn loại: 658.3124/M458T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033589

Kho Mượn: MV.042833-42834

Kho lưu động: LD.000452-453

Y HỌC

1/. NGUYỄN CHẤN HÙNG. Dắt dìu về thuở ấu thơ / Nguyễn Chấn Hùng. - Tái bản có bổ sung. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 246tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 610/D118D

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033584

Kho Mượn: MV.042841-42842

Kho lưu động: LD.000448-449

2/. THÁI HƯ. Giải mã đông y / Thái Hư. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 246tr. : hình vẽ, ảnh ; 20cm. - (Y học - Sức khỏe)

Ký hiệu môn loại: 615.5/GI-103M

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033585

Kho Mượn: MV.042843-42844

Kho lưu động: LD.000450-451

NGHỆ THUẬT

1/. SONG MINH. Tự học nhanh sáo trúc qua 60 giai điệu nổi tiếng / Song Minh. - H. : Âm nhạc, 2014. - 135tr. ; 30cm

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về sáo trúc, kỹ thuật thổi sáo kèm theo 60 bài hướng dẫn thực hành cũng như một số kiến thức nhạc lý bổ trợ

Ký hiệu môn loại: 788.38/T550H

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007966

Kho Mượn: MV.042871-42872

2/. Tuyển tập tình ca điệu Boléro / Tuyển chọn: Nguyễn Hạnh. - H.: Hồng Đức. - 28cm
T.2. - 2013. - 32tr.

Tóm tắt: Tuyển chọn 15 bài hát thuộc thể loại nhạc Boléro: Chuyện hẹn hò, Giã từ đêm mưa, Giọng ca dĩ vãng...

Ký hiệu môn loại: 782.42/T527T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007963

Kho Mượn: MV.042865-42866

3/. Tuyển tập tình ca điệu Tango / Tuyển chọn: Nguyễn Hạnh. - H.: Hồng Đức. - 28cm
T.2. - 2013. - 32tr.

Tóm tắt: Tuyển chọn 15 bài hát thuộc thể loại nhạc Tango: Bài tango cho em, tango dĩ vãng, con thuyền không bến...

Ký hiệu môn loại: 782.42/T527T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007965

Kho Mượn: MV.042861-42862

4/. Tuyển tập tình ca điệu Ballad / Tuyển chọn: Nguyễn Hạnh. - H. : Âm nhạc, 2013. - 31tr. ; 28cm

Tóm tắt: Tuyển chọn 15 bài hát thuộc thể loại nhạc Ballad: Bài ca đất phương Nam, Cô hàng cà phê, Huế thương...

Tóm tắt: Tuyển chọn 15 bài hát thuộc thể loại nhạc Tango: Cô bé ngày xưa, kiếp nghèo,
Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007957
Kho Mượn: MV.042857-42858

5/. Tuyển tập tình ca điệu Boléro / Tuyển chọn: Nguyễn Hạnh. - H. : Âm nhạc, 2013. - 31tr. ; 28cm

Tóm tắt: Tuyển chọn 15 bài hát thuộc thể loại nhạc Boléro: Ai cho tôi tình yêu, Chiều cuối tuần, Cho tôi được một lần...

Ký hiệu môn loại: 782.42/T527T
Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007962
Kho Mượn: MV.042863-42864

6/. Tuyển tập tình ca điệu Boston / Tuyển chọn: Nguyễn Hạnh. - H. : Âm nhạc, 2013. - 31tr. ; 28cm

Tóm tắt: Tuyển chọn 15 bài hát thuộc thể loại nhạc Boston: Cho người tình lỡ, Đừng lừa dối nhau, Giọt nước mắt ngày...

Ký hiệu môn loại: 782.42/T527T
Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007961
Kho Mượn: MV.042849-42850

7/. Tuyển tập tình ca điệu ChaChaCha / Tuyển chọn: Nguyễn Hạnh. - H. : Âm nhạc, 2013. - 31tr. ; 28cm

Tóm tắt: Tuyển chọn 15 bài hát thuộc thể loại nhạc Chachacha: Bức họa đồng quê, Con gái, Dòng sông và tiếng hát...

Ký hiệu môn loại: 782.42/T527T
Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007955
Kho Mượn: MV.042869-42870

8/. Tuyển tập tình ca điệu Pop / Tuyển chọn: Nguyễn Hạnh. - H. : Âm nhạc, 2013. - 31tr. ; 28cm

Tóm tắt: Tuyển chọn 15 bài hát thuộc thể loại nhạc Pop: Cha yêu, Điệp khúc mùa xuân, Ngây thơ...

Ký hiệu môn loại: 782.42/T527T
Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007956
Kho Mượn: MV.042867-42868

9/. Tuyển tập tình ca điệu Rumba / Tuyển chọn: Nguyễn Hạnh. - H. : Âm nhạc, 2013. - 31tr. ; 28cm

Tóm tắt: Tuyển chọn 15 bài hát thuộc thể loại nhạc Rumba: Áo ảnh, Ai lên xứ hoa đào, Chị
Ký hiệu môn loại: 782.42/T527T
Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007958
Kho Mượn: MV.042855-42856

10/. Tuyển tập tình ca điệu Slow / Tuyển chọn: Nguyễn Hạnh. - H. : Âm nhạc, 2013. - 31tr. ; 28cm

Tóm tắt: Tuyển chọn 15 bài hát thuộc thể loại nhạc Slow: Cho người tình lỡ, Đừng lừa dối nhau, Giọt nước mắt ngày...

Ký hiệu môn loại: 782.42/T527T
Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007960
Kho Mượn: MV.042851-42852

11/. Tuyển tập tình ca điệu Slow Rock / Tuyển chọn: Nguyễn Hạnh. - H. : Âm nhạc, 2013. - 31tr. ; 28cm

Tóm tắt: Tuyển chọn 15 bài hát thuộc thể loại nhạc Slow Rock: Cho người tình lỡ, Đừng lừa dối nhau, Giọt nước mắt ngày...

Ký hiệu môn loại: 782.42/T527T
Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007959
Kho Mượn: MV.042853-42854

12/. Tuyển tập tình ca điệu tango / Tuyển chọn: Nguyễn Hạnh. - H. : Hồng Đức, 2013. - 31tr. ; 28cm

vắng...

Ký hiệu môn loại: 782.42/T527T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007964

Kho Mượn: MV.042859-42860

THỂ THAO, NGHỆ THUẬT VUI CHƠI GIẢI TRÍ VÀ BIỂU DIỄN

1/. QUỐC CƯỜNG. 100 trò chơi đồng đội - Team building / Quốc Cường, Khắc Vinh, Anh Minh. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 184tr. ; 19cm

Tóm tắt: Cuốn sách cung cấp trò chơi phong phú giúp xây dựng và củng cố hành trang kiến thức của bạn, tăng cường hiệu quả và nhận thức dưới vai trò của một người hướng dẫn và tổ chức trò chơi.

Ký hiệu môn loại: 793/M458T

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000499-500

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000065-66

VĂN HỌC & TU TỪ HỌC

1/. BARDUGO, LEIGH. Bóng tối và xương trắng / Leigh Bardugo ; Nguyễn Bảo Anh dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 460tr. ; 20cm

Tên sách tiếng Anh: Shadow and bone

Ký hiệu môn loại: 813.6/B431T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033601

Kho Mượn: MV.042901-42902

2/. CHO DAE-IN. Bà lão cháo đậu đỏ và con hổ / Cho Dae-In ; Choi Suk-Hee vẽ tranh; Dịch: Lê Thị Thu Giang. - H. : Văn học, 2014. - 35tr. : tranh màu ; 25cm

Ký hiệu môn loại: 895.750222/B100L

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000561-562

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000118-119

3/. COWELL, CRESSIDA. Bí kíp giải nguy hiểm rỗng / Cressida cowell ; Đàm Huy Phát, Hoàng Nguyên dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 248tr. ; 20cm. - (Bí kíp luyện rỗng)

Ký hiệu môn loại: 823.92/B300K

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000494

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000068-69

4/. COX, MICHAEL. 10 câu chuyện kinh dị hay nhất mọi thời đại / Michael Cox ; Nguyễn Tuấn dịch. - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 232tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 823.914/M558C

Số ĐKCB: Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000067

5/. DEEVER, JEJERY. Trăng lạng / Jejjery Deaver ; Dịch: Đinh Minh Hương. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Văn học; Công ty sách Bách Việt, 2014. - 624tr. ; 24cm

Ký hiệu môn loại: 813.54/TR116L

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007967

Kho Mượn: MV.042959-42960

Kho lưu động: LD.000461-462

6/. DU PHONG. Có anh ở đây rồi hạnh phúc cũng ở đây / Du Phong. - H. : Văn học, 2015. - 211tr. : ảnh ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 895.92214/C400A

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033632

Kho Mượn: MV.042951-42952

Kho lưu động: LD.000475-476

7/. DUY HÒA TỔNG TỬ. Công tử vô sỉ : Tiểu thuyết / Duy Hòa Tổng Tử; Hương Nhiên dịch. - H.: Thời đại. - cm

T.1. - 2014. - 324tr.

Ký hiệu môn loại: 895.136/C455T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033608

Kho Mượn: MV.042873-42874

8/. ĐỖ DOÃN HOÀNG. Họ vẫn sống trong tôi / Đỗ Doãn Hoàng. - H. : Nxb. Hội nhà văn, 2014. - 355tr. : ảnh ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 895.92284/H400V

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033624

Kho Mượn: MV.042891-42892

9/. ĐỒNG HOA. T.2. - 2014. - 513tr.

Ký hiệu môn loại: 895.136/TH462N

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033626

Kho Mượn: MV.042955-42956

10/. ĐỒNG HOA. Thời niên thiếu không thể quay lại ấy : Tiểu thuyết / Đồng Hoa ; Mai Dung dịch. - H.: Văn học Công ty Sách Văn Việt. - cm

T.1. - 2014. - 493tr.

Ký hiệu môn loại: 895.136/TH462N

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033625

Kho Mượn: MV.042953-42954

11/. ELENA PUCILLO TRUONG. Một phút tự do : Truyện ngắn - Tùy bút / Elena Pucillo Truong ; Trương Văn Dân dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hoá Văn nghệ Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 176tr. : ảnh ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 858.92/M458P

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033617

Kho Mượn: MV.042897-42898

Kho lưu động: LD.000487-488

12/. ENOCH, SUZANNE. Đánh cược với tình yêu : Tiểu thuyết / Suzanne Enoch; Mai Tâm dịch. - H. : Lao động; Công ty Sách Bách Việt, 2014. - 440tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 813.6/Đ107C

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033602

Kho Mượn: MV.042879-42880

13/. JAMES, ELOISA. Nữ công tước xấu xí : Tiểu thuyết / Eloisa James; Nguyễn Mai Trang dịch. - H. : Lao động; Công ty Sách Bách Việt, 2014. - 400tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 813.54/N550C

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033600

Kho Mượn: MV.042877-42878

14/. JO HYUN JIN. Ruộng lúa nhà bác để-tự-nhiên / Jo Hyun Jin ; Minh họa: Cheon Suk yeon ; Dịch: Hà Bin. - H. : Dân trí, 2014. - 42tr. : hình màu ; 19cm. - (Sống Xanh. Sản xuất nông nghiệp xanh là gì?)

Ký hiệu môn loại: 895.750222/R518L

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000555-556

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000112-113

15/. JUNG KYEONG HEE. Thuyền trưởng tôi-không-biết truy tìm kho báu / Jung Kyeong Hee ; Minh họa: Lim Ji Young ; Dịch: Mẹ chích Bông. - H. : Dân trí, 2014. - 42tr. : hình màu ; 19cm. - (Sống Xanh. Vì sao cần bảo vệ tài nguyên nước?)

Ký hiệu môn loại: 895.750222/TH527T

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000553-554

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000114-115

16/. JUNG KYEONG HEE. Tủ quần áo mới của fi yuu / Jung Kyeong Hee ; Minh họa: Seo Sook Hee ; Dịch: Mẹ chích Bông. - H. : Dân trí, 2014. - 43tr. : hình màu ; 19cm. - (Sống Xanh. Tái chế rác thải, bạn thử chưa?)

Ký hiệu môn loại: 895.750222/T500Q

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000551-552
Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000116-117

17/. LAM LÂM. Quân tử chi giao : Tiểu thuyết / Lam Lâm; Tiểu Vi dịch. - H.: Văn hóa Thông tin. - cm
T.1. - 2014. - 452tr.

Ký hiệu môn loại: 895.136/QU121T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033605
Kho Mượn: MV.042927-42928
Kho lưu động: LD.000465

18/. LAM LÂM. T.2. - 2014. - 460tr.

Ký hiệu môn loại: 895.136/QU121T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033606
Kho Mượn: MV.042929-42930
Kho lưu động: LD.000466

19/. LEE KUEM HEE. kẻ trộm băng / Lee Kuem Hee ; Minh họa: Hwang Seong hye ; Dịch: Hà Bin. -
H. : Dân trí, 2014. - 42tr. : hình màu ; 19cm. - (Sống Xanh. Vì sao trái đất nóng lên)

Ký hiệu môn loại: 895.750222/K200T

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000557-558
Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000110-111

20/. LEE YOUNG MIN. Bài ca của cây / Lee Young Min ; Minh họa: Kim Kyung Suk ; Dịch: Mẹ Chích
Bông. - H. : Dân trí, 2014. - 42tr. : hình màu ; 19cm. - (Sống Xanh. Rừng xanh quan trọng với con
người ra sao?)

Ký hiệu môn loại: 895.750222/B103C

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000559-560
Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000108-109

21/. LÊ CHÂU. Cuộc thử thách ngoạn mục : Truyện dài / Lê Châu. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ,
2014. - 167tr. ; 20cm. - (tuyển truyện hay dành cho thiếu nhi)

Ký hiệu môn loại: 895.92234/C514T

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000495-496
Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000086-87

22/. LÊ XUÂN MẬU. Vẻ đẹp ngôn ngữ, vẻ đẹp văn chương / Lê Xuân Mậu. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb.
Trẻ, 2014. - 224tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 801.93/V200Đ

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033612
Kho Mượn: MV.042931-42932
Kho lưu động: LD.000469-470

23/. LIM JEONG JA. Bán em giá rẻ / Lim Jeong ja ; Kim Young Soo vẽ tranh ; Dịch: Lê Thị Thu
Giang. - H. : Văn học, 2014. - 35tr. : tranh màu ; 25cm

Ký hiệu môn loại: 895.750222/B105E

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000563-564
Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000120-121

24/. LORE, PITTACUS. Số chín lên ngôi / Pittacus Lore ; N. Chí dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ,
2014. - 426tr. ; 20cm

Tên sách tiếng Anh: The rise of nine

Ký hiệu môn loại: 813.6/S450C

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033614
Kho Mượn: MV.042943-42944

25/. LƯƠNG ĐÌNH KHOA. Tuổi thanh xuân đôi chuyến tàu đi lạc / Lương Đình Khoa. - H. : Văn học,
2014. - 351tr. ; 21cm. - (Tủ sách Người trẻ Việt)

Ký hiệu môn loại: 895.92234/T515T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033630
Kho Mượn: MV.042915-42916
Kho lưu động: LD.000473-474

26/. LƯU CHẤN VÂN. Một câu chọi vạn câu / Lưu Chấn Vân ; Trung Nghĩa dịch. - H. : Lao động, 2014. - 593tr. ; 23cm

Ký hiệu môn loại: 895.136/M458C

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007969
Kho Mượn: MV.042875-42876
Kho lưu động: LD.000467-468

27/. MÂU QUYÊN. Động cơ tàn khốc / Mâu Quyên; Hoàng Phương Anh. - H. : Lao động, 2014. - 357tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 895.136/Đ455C

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033623
Kho Mượn: MV.042893-42894

28/. MC CANN, COLUM. Người đi đây : Tiểu thuyết / Colum Mc Cann; Nguyễn Thị Thu Thủy dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 592tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 823.914/NG558Đ

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033603
Kho Mượn: MV.042925-42926

29/. MISTRY, ROHINTON. Cân bằng mong manh : Tiểu thuyết / Rohinton Mistry ; Nguyễn Kim Ngọc dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 1056tr. ; 20cm. - (Tủ sách Cánh cửa mở rộng)

Tên sách tiếng Anh: A fine balance

Ký hiệu môn loại: 813.54/C121B

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033613
Kho Mượn: MV.042917-42918

30/. MỘC DIỆP TỬ. Chênh vênh cuộc đời : Tập thơ và tản văn / Mộc Diệp Tử. - H. : Văn học, 2014. - 197tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 895.92284/CH256V

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033627
Kho Mượn: MV.042889-42890
Kho lưu động: LD.000459-460

31/. Mùa yêu đầu : Truyện ngắn / Lê Ngọc Minh, Dương Hằng, Y Nguyên...; Waka.vn tuyển chọn. - H. : Văn học; Công ty Sách Bách Việt, 2014. - 230tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 895.9223010804/M501Y

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033616
Kho Mượn: MV.042895-42896
Kho lưu động: LD.000485-486

32/. NÊXIN, AZIT. Những người thích đùa : Tập truyện hài hước / Azit Nêxin. - H. : Văn học, 2015. - 294tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 894.35/NH556N

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033629
Kho Mượn: MV.042883-42884
Kho lưu động: LD.000477-478

33/. NGUYỄN DU. Kim Vân Kiều truyện / Nguyễn Du; Trương Vĩnh Ký dịch; Trần Nhật Vy s.t và giới thiệu. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa Văn nghệ Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 240tr. ; 22cm

Ký hiệu môn loại: 895.92212/K310V

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033611
Kho Mượn: MV.042885-42886
Kho lưu động: LD.000463-464

34/. NGUYỄN DUY CẦN. Óc sáng suốt. Thuật tư tưởng. Tôi tự học. Để thành nhà văn / Nguyễn Duy

Cần. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 736tr. ; 23cm

Tóm tắt: Phương pháp tự học, tự đào luyện cho mình một nền tảng văn hoá vững chắc cả về bề rộng lẫn bề sâu. Những phương pháp thực tiễn để tư tưởng đúng đắn, độc lập, bằng cách vận dụng những kỹ thuật để minh xác, phán đoán và phê bình. Phương pháp tự rèn luyện cho mình một khối óc sáng suốt để có thể tự lập và định đoạt lấy cuộc sống của mình. Những tư duy và thu nạp kiến thức từ tự học, tự đọc, tự rèn luyện bản thân để thành nhà văn, phương pháp sử dụng câu từ hay luyện văn...

Ký hiệu môn loại: 808.06637130281/O-419S

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007954

Kho Mượn: MV.042837-42838

35/. NGUYỄN HUY TƯỜNG. An Tư / Nguyễn Huy Tường. - In lần thứ 5. - H. ; Tp. Hồ Chí Minh : Kim Đồng; Nxb. Trẻ, 2014. - 222tr. : ảnh ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 895.92233/A105T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033631

Kho Mượn: MV.042881-42882

Kho lưu động: LD.000471-472

36/. NGUYỄN MẠNH TUẤN. Phần hồn : Tiểu thuyết / Nguyễn Mạnh Tuấn. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hoá Văn nghệ Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 388tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 895.92234/PH121H

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033596

Kho Mượn: MV.042947-42948

37/. Nguyễn Quang Sáng - Văn và đời / Nguyễn Quang Sáng. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn nghệ - Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 304tr. ; 24cm

Ký hiệu môn loại: 895.922834/NG527Q

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007968

Kho Mượn: MV.042941-42942

38/. NGUYỄN VIỆT HÀ. Mặt của đàn ông : Tạp văn / Nguyễn Việt Hà. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 276tr. : hình vẽ ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 895.92284/M118C

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033618

Kho Mượn: MV.042923-42924

Kho lưu động: LD.000483-484

39/. NGUYỄN VĨNH NGUYỄN. Với Đà Lạt, ai cũng là lữ khách : Tản văn / Nguyễn Vĩnh Nguyên. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 158tr. : ảnh ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 895.92284/V462Đ

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033621

Kho Mượn: MV.042911-42912

Kho lưu động: LD.000479-480

40/. NHẬT NGUYỄN. Thần đồng Đất Việt / Truyện: Mỹ Khánh ; Tranh: Hùng Long. - cm
T.180 : Quà tết no đòn. - 2015. - 136tr.: hình ảnh

Ký hiệu môn loại: 895.9223022/TH121Đ

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000505-506

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000074-75

41/. NHẬT NGUYỄN. Thần đồng Đất Việt / Truyện: Mỹ Khánh ; Tranh: Hùng Long. - cm
T.181 : Mười hai sứ giả. - 2015. - 135tr.: hình ảnh

Ký hiệu môn loại: 895.9223022/TH121Đ

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000507-508

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000072-73

42/. NHẬT NGUYỄN. Thần đồng Đất Việt / Truyện: Mỹ Khánh ; Tranh: Hùng Long. - cm
T.182 : Chơi khăm quan phủ. - 2015. - 135tr.: hình ảnh

Ký hiệu môn loại: 895.9223022/TH121Đ

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000509-510
Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000070-71

43/. PHẠM KHẮC LÃM. Việt Nam sau 1975 - Đồi điều cảm nhận / Phạm Khắc Lãm. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 244tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 895.922803/V308N

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033620
Kho Mượn: MV.042913-42914

44/. PLOY NGỌC BÍCH. Dạ khúc / Ploy Ngọc Bích. - H. : Văn học, 2014. - 286tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 895.92234/D100K

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033628
Kho Mượn: MV.042957-42958

45/. QUICK, MATTHEW. Chết đi cho rồi : Tiểu thuyết / Matthew Quick ; Lê Thuỳ Giang dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 339tr. ; 20cm

Tên sách tiếng Anh: Forgive me, Leonard Peacock

Ký hiệu môn loại: 813.6/CH258Đ

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033599
Kho Mượn: MV.042899-42900

46/. QUICK, MATTHEW. Về phía mặt trời : Tiểu thuyết / Matthew Quick; Phủ Quỳ dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 376tr. ; 20cm

Tên sách tiếng Anh: The silver linings playbook

Ký hiệu môn loại: 813.6/V250P

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033607
Kho Mượn: MV.042909-42910

47/. TANIZAKI, JUNICHIRO. Ca tụng bóng tối / Junichiro Tanizaki ; Trịnh Thuỳ Dương dịch ; Trịnh Phôi h.đ.. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 112tr. : hình vẽ, tranh ảnh ; 22cm

Ký hiệu môn loại: 895.6344/C100T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033595
Kho Mượn: MV.042949-42950

48/. THẨM DẠ DIỄM. Anh chỉ cần em : Tiểu thuyết / Thẩm Dạ Diễm; Dương Kiểm dịch. - Tái bản lần thứ 2. - H. : Văn học; Công ty Sách Bách Việt, 2014. - 416tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 895.136/A107C

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033619
Kho Mượn: MV.042921-42922
Kho lưu động: LD.000481-482

49/. THOMPSON, HUNTER S.. Thác loạn ở Las Vegas / Hunter S. Thompson ; Phủ Quỳ dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 362tr. : tranh vẽ ; 20cm. - (Cánh cửa mở rộng)

Tên sách bằng tiếng Anh: Fear and loathing in Las Vegas

Ký hiệu môn loại: 813.54/TH101L

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033604
Kho Mượn: MV.042919-42920

50/. TRANG THẾ HY. Mưa ấm : Tập truyện ngắn / Trang Thế Hy. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 241tr. : tranh vẽ ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 895.922334/M551Â

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033598
Kho Mượn: MV.042905-42906
Kho lưu động: LD.000489-490

51/. TRẦN BẢO ĐỊNH. Kiếp Ba Khía : Tập truyện ngắn / Trần Bảo Định. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hoá Văn nghệ Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 224tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 895.92234/K307B

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033597
Kho Mượn: MV.042945-42946

52/. TRẦN CHIẾN. Cặp ấm : Tiểu thuyết / Trần Chiến. - Tp.Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 504tr. ; 20cm

Tóm tắt: Tập hợp và giới thiệu những bài thơ, những lá thư chúc Tết được Bác viết

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033610
Kho Mượn: MV.042907-42908

53/. VÕ HỒNG. Niềm tin chưa mất : Tùy bút / Võ Hồng. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa - Văn nghệ T.p. Hồ Chí Minh, 2014. - 272tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 895.92234/N304T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033609
Kho Mượn: MV.042887-42888

54/. VŨ THANH. Én liệng Trùng Mây : Tiểu thuyết / Vũ Thanh. - Tp. Hồ Chí Minh: Nxb. Trẻ. - cm
T.1 : Truyền quốc ô long đao. - 2014. - 414tr.. - (Trường thiên tiểu thuyết lịch sử Tây Sơn tam kiệt)

Ký hiệu môn loại: 895.92234/E203L

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033591
Kho Mượn: MV.042933-42934

55/. VŨ THANH. T.2 : Trấn biên thành dậy sóng. - 2014. - 448tr.. - (Trường thiên tiểu thuyết lịch sử Tây Sơn tam kiệt)

Ký hiệu môn loại: 895.92234/E203L

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033592
Kho Mượn: MV.042935-42936

56/. VŨ THANH. T.3 : Những mảnh tình trắc trở. - 2014. - 446tr.. - (Trường thiên tiểu thuyết lịch sử Tây Sơn tam kiệt)

Ký hiệu môn loại: 895.92234/E203L

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033593
Kho Mượn: MV.042937-42938

57/. VŨ THANH. T.4 : Cờ nghĩa rợp trùng mây. - 2014. - 454tr.. - (Trường thiên tiểu thuyết lịch sử Tây Sơn tam kiệt)

Ký hiệu môn loại: 895.92234/E203L

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033594
Kho Mượn: MV.042939-42940

58/. VƯƠNG HỒNG SẼN. Dở mắt : Tạp bút / Vương Hồng Sển. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 372tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 895.92234/D460M

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033615
Kho Mượn: MV.042903-42904

LỊCH SỬ VIỆT NAM

1/. Bảo Nghĩa Vương Trần Bình Trọng / Lời: Lê Minh Quốc ; Tranh: Kim Duẩn. - H. : Tri thức; Công ty Văn hoá Đông A, 2014. - 15tr. : tranh màu ; 26cm. - (Hào khí Đông A)

Ký hiệu môn loại: 959.7042092/B108N

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000545-546
Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000126-127

2/. HÀ MINH HỒNG. Bác Hồ gọi ấy là mùa xuân đến / Hà Minh Hồng, Trần Thuận. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 382tr. ; 24cm

ĐTTS ghi: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh. Trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

viên, kêu gọi nhân dân vững bước tiến lên trong công cuộc đấu tranh cách mạng, trong lao động và sáng tạo

Ký hiệu môn loại: 959.704/B101H

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007970

Kho Mượn: MV.042961-42962

3/. Hoài Văn Hầu Trần Quốc Toàn / Lời: Lê Minh Quốc ; Tranh: Kim Duẩn. - H. : Tri thức; Công ty Văn hoá Đông A, 2014. - 15tr. : tranh màu ; 26cm. - (Hào khí Đông A)

Ký hiệu môn loại: 959.7042092/H404V

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000541-542

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000122-123

4/. Huyền Trân Công Chúa / Lời: Lê Minh Quốc ; Tranh: Kim Duẩn. - H. : Tri thức; Công ty Văn hoá Đông A, 2014. - 15tr. : tranh màu ; 26cm. - (Hào khí Đông A)

Ký hiệu môn loại: 959.7042092/H527T

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000549-550

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000130-131

5/. Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn / Lời: Lê Minh Quốc ; Tranh: Kim Duẩn. - H. : Tri thức; Công ty Văn hoá Đông A, 2014. - 15tr. : tranh màu ; 26cm. - (Hào khí Đông A)

Ký hiệu môn loại: 959.7042092/H556Đ

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000547-548

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000128-129

6/. PHAN TRẦN CHÚC. Cẩn Vương Lê Duy Mật kháng Trịnh : Lịch sử / Phan Trần Chúc. - Tái bản trên bản in năm 1957. - H. : Hồng Đức, 2014. - 143tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 959.70272/C121V

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033636

Kho Mượn: MV.042965-42966

7/. Phật Hoàng Trần Nhân Tông / Lời: Lê Minh Quốc ; Tranh: Kim Duẩn. - H. : Tri thức; Công ty Văn hoá Đông A, 2014. - 15tr. : tranh màu ; 26cm. - (Hào khí Đông A)

Ký hiệu môn loại: 959.7042092/PH124H

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000543-544

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000124-125

LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ

1/. E-RƠ-NƠ MUN-ĐA-SÉP. Hoàng kim bản Harachi / E-Rơ-Nơ Mun-Đa-Sép; Hoàng Giang dịch. - H. : Lao động, 2014. - 403tr. : ảnh ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 907/H407K

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033633

Kho Mượn: MV.042963-42964

ĐỊA LÝ VÀ DU HÀNH

1/. LEIGHTON, RALPH. Cuộc phiêu lưu cuối cùng của Feynman / Ralph Leighton ; Dịch: Nguyễn Văn Liên, Nguyễn Trần Hương Ly. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb.Trẻ, 2014. - 275tr. : ảnh ; 21cm

Tên sách tiếng Anh: Tuva or bust!: Richard Feynman's last journey

Ký hiệu môn loại: 915.75/C514P

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033635

Kho Mượn: MV.042969-42970

Kho lưu động: LD.000493

2/. NHẤT THỐNG. Sa Đéc tình đất - tình người / Nhất Thống. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hoá Văn nghệ Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 166tr. : ảnh ; 19cm

Ký hiệu môn loại: 915.9789/S100Đ

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033634

Kho Mượn: MV.042967-42968

Kho lưu động: LD.000491-492

KINH TẾ

1/. BARNUM, P.T. Nghệ thuật kiếm tiền : Những nguyên tắc vàng dẫn đến thành công / P.T Barnum; Thảo Uyên, Khôi Nguyên dịch. - Tái bản lần 1. - Thanh Hóa : Nxb. Thanh Hóa, 2014. - 79tr. ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 332.6/NGH250T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033577

Kho Mượn: MV.042821-42822

Kho lưu động: LD.000444-445

2/. WEISMAN, ALAN. Thế giới khi loài người biến mất / Alan Weisman; Hồng Hải, Hồng Tâm,...dịch. - H. : Thế giới, 2014. - 503tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 333.72/TH250G

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033578

Kho Mượn: MV.042817-42818

Kho lưu động: LD.000442-443

HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ QUÂN SỰ

1/. LÝ CẢNH LONG. Putin - Từ trung tá KGB đến Tổng thống Liên bang Nga / Lý Cảnh Long ; Biên dịch, h.đ.: Tạ Ngọc Ái, Thanh An. - Tái bản lần thứ 3. - H. : Lao động, 2014. - 531tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 352.230947/P500T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033579

Kho Mượn: MV.042819-42820

CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI

1/. DUGARD, JAYCEE. Cuộc đời bị đánh cắp : Hồi ức của một nô lệ tình dục / Jaycee Dugard ; Trọng Nguyễn dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 356tr. : ảnh ; 20cm

Ký hiệu môn loại: 364.154092/C514Đ

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033580

Kho Mượn: MV.042827-42828

GIÁO DỤC

1/. HUỲNH TOÀN. Phụ trách sao nhi đồng cần biết / Huỳnh Toàn, Thu Hương, Bích hà. - Tái bản lần thứ 4. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 195tr. ; 18cm

Tóm tắt: Hướng dẫn nghi thức đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, hướng dẫn trò chơi, tổ chức lễ hội, một số cuộc thi, các câu đố vui dành cho nhi đồng

Ký hiệu môn loại: 371.8/PH500T

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000497-498

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000059-60

2/. JACKKSON, J.S.. Bị bắt nạt làm sao đây? = Bye-Bye,Bully! : Cẩm nang thiếu nhi giúp trẻ ứng phó với trẻ bắt nạt / J.S. Jackkson ; Minh họa: R. W. Alley ; Nxb. Tp. Hồ Chí Minh dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 32tr. ; 21cm. - (Tủ sách Giúp bé trưởng thành)

Tóm tắt: Trang bị những kĩ năng cần thiết giúp trẻ không trở thành nạn nhân của những hành vi bắt nạt và cách đối phó với những hành vi bắt nạt đó

Ký hiệu môn loại: 371.782/B300B

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000525-526

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000082-83

PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HÓA DÂN GIAN

1/. HALE, SHANNON. Ngọn lửa Enna : Phần tiếp theo của Công chúa chặn ngỗng. Cuốn sách về vùng đất Bayern huyền hoặc / Shannon Hale ; Dịch: Kim Nhường, Lê San. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 374tr. ; 20cm

Tên sách tiếng Anh: Enna burning

Ký hiệu môn loại: 398.2/NG430L

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033581

Kho Mượn: MV.042823-42824

2/. NGUYỄN LÂN. Từ điển thành ngữ, tục ngữ Việt Nam / Nguyễn Lân. - H. : Văn học, 2014. - 499tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 398.995972203/T550Đ

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033582

3/. NGUYỄN TRÍ CÔNG. Chiếc túi hạnh phúc : Tập truyện cổ tích / Nguyễn Trí Công. - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 88tr. ; 19cm. - (tuyển truyện hay dành cho thiếu nhi)

Ký hiệu môn loại: 398.209597/CH303T

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000501-502

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000063-64

4/. NGUYỄN TRÍ CÔNG. Sự tích lông nhím : Tập truyện đồng thoại / Nguyễn Trí Công. - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 100tr. ; 19cm. - (tuyển truyện hay dành cho thiếu nhi)

Ký hiệu môn loại: 398.209597/S550T

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000503-504

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000061-62

5/. RIORDAN, RICK. Các vị thần Hy Lạp của Percy Jackson / Rick Riordan; Meil.G dịch. - H. : Thời đại, 2014. - 439tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 398.20938/C101V

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033622

Kho Mượn: MV.042829-42830

6/. Truyện ngụ ngôn Ê Dốp / Dịch: Phạm Khải Hoàn ; Tranh: Đinh Huỳnh. - H. : Văn học, 2013. - 87tr. : hình vẽ màu ; 27cm. - (Văn học cổ điển nước ngoài. Văn học Hy Lạp)

Ký hiệu môn loại: 398.20938/TR527N

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000567-568

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000132-133

7/. Truyện ngụ ngôn La Fontaine / Dịch: Nguyễn Văn Vĩnh ; Tranh: Đinh Huỳnh. - H. : Văn học, 2013. - 79tr. ; 27cm. - (Văn học cổ điển nước ngoài. Văn học Pháp)

Ký hiệu môn loại: 398.20944/TR527N

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000565-566

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000134-135

TIN HỌC, THÔNG TIN VÀ TÁC PHẨM TỔNG QUÁT

1/. Nhà báo hiện đại = News reporting and writing / The Missouri Group b.s. ; Dịch: Trần Đức Tài.... - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 462tr. ; 24cm

Tóm tắt: Những kiến thức về nhà báo hiện đại bao gồm: nghề báo và nhà báo, công cụ tường thuật, nghệ thuật kể chuyện, các loại tin bài cơ bản, theo dõi chuyên ngành, các kỹ thuật đặc biệt và viết cho các loại hình truyền thông đặc biệt

Ký hiệu môn loại: 070.43/NH100B

Số ĐKCB: Kho Đọc: VV.007949

Kho Mượn: MV.042805-42806

TRIẾT HỌC VÀ TÂM LÝ HỌC

1/. ADAMS, CHRISTINE A.. Học làm bạn tốt : Cẩm nang cho bé / Christine A. Adams ; Minh hoạ: R. W. Alley ; Nxb. Tp. Hồ Chí Minh dịch. - : Learning to be a good friend; A guidebook for kids. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 32tr. ; 21cm. - (Tủ sách Giúp bé trưởng thành)

Tóm tắt: Trang bị những kỹ năng cần thiết giúp trẻ ứng phó với những vấn đề xã hội, học cách kết bạn, chọn bạn một cách khôn khéo và giữ được những người bạn tốt

Ký hiệu môn loại: 158.25/H419L

Kho lưu động: LD.000521-522

Số ĐKCB: Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000078-79

2/. HOÀNG VĂN TUẤN. 10 Suy nghĩ không bằng một hành động / Hoàng Văn Tuấn. - H. : Lao động, 2014. - 434tr. ; 21cm

Ký hiệu môn loại: 158.1/M558S

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033574

Kho Mượn: MV.042813-42814

Kho lưu động: LD.000438-439

3/. MORROW, CAROL ANN. Tha thứ! Liều thuốc bổ cho tâm hồn = Forgiving is smart for your heart / Carol Ann Morrow ; Minh họa: R. W. Alley ; Nxb. Tp. Hồ Chí Minh dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 32tr. ; 21cm. - (Tủ sách Giúp bé trưởng thành)

Tóm tắt: Trình bày các bước để xây dựng cho con trẻ một tâm hồn biết tha thứ: ủng hộ và nuôi dưỡng bản tính tha thứ bẩm sinh của trẻ, giúp trẻ nhìn và gọi tên những tình huống có sự tha thứ, khuyến khích những lời nói và hành động tha thứ... thông qua những câu chuyện nhẹ nhàng trong cuộc sống

Ký hiệu môn loại: 179.9/TH100T

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000515-516

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000080-81

4/. Những câu chuyện dạy sự chia sẻ / Dịch: Nguyễn Liên Hoàn, Tuệ văn. - H. : Văn hóa Thông tin, 2014. - 14tr. : tranh màu ; 21cm. - (Gợi mở tâm hồn trẻ thơ)

Tóm tắt: Tập hợp những câu chuyện giáo dục các em về tính trung thực, tình nhân ái, lòng dũng cảm, tinh thần trách nhiệm...

Ký hiệu môn loại: 179.9/NH556C

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000535-536

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000102-103

5/. Những câu chuyện dạy tính cần cù / Dịch: Nguyễn Liên Hoàn, Tuệ văn. - H. : Văn hóa Thông tin, 2014. - 14tr. : tranh màu ; 21cm. - (Gợi mở tâm hồn trẻ thơ)

Tóm tắt: Tập hợp những câu chuyện giáo dục các em về tính trung thực, tình nhân ái, lòng dũng cảm, tinh thần trách nhiệm...

Ký hiệu môn loại: 179.9/NH556C

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000531-532

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000098-99

6/. Những câu chuyện dạy tính kiên trì và tập trung / Dịch: Nguyễn Liên Hoàn, Tuệ văn. - H. : Văn hóa Thông tin, 2014. - 14tr. : tranh màu ; 21cm. - (Gợi mở tâm hồn trẻ thơ)

Tóm tắt: Tập hợp những câu chuyện giáo dục các em về tính trung thực, tình nhân ái, lòng dũng cảm, tinh thần trách nhiệm...

Ký hiệu môn loại: 179.9/NH556C

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000527-528

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000094-95

7/. Những câu chuyện dạy yêu lao động / Dịch: Nguyễn Liên Hoàn, Tuệ văn. - H. : Văn hóa Thông tin, 2014. - 14tr. : tranh màu ; 21cm. - (Gợi mở tâm hồn trẻ thơ)

Tóm tắt: Tập hợp những câu chuyện giáo dục các em về tính trung thực, tình nhân ái, lòng dũng cảm, tinh thần trách nhiệm...

Ký hiệu môn loại: 179.9/NH556C

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000529-530

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000096-97

8/. Những câu chuyện giáo dục đạo đức / Dịch: Nguyễn Liên Hoàn, Tuệ văn. - H. : Văn hóa Thông tin, 2014. - 14tr. : tranh màu ; 21cm. - (Gợi mở tâm hồn trẻ thơ)

Tóm tắt: Tập hợp những câu chuyện giáo dục các em về tính trung thực, tình nhân ái, lòng dũng cảm, tinh thần trách nhiệm...

Ký hiệu môn loại: 179.9/NH556C

Kho lưu động: LD.000539-540

Số ĐKCB: Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000106-107

9/. Những câu chuyện giáo dục lòng nhân ái / Dịch: Nguyễn Liên Hoàn, Tuệ văn. - H. : Văn hóa Thông tin, 2014. - 14tr. : tranh màu ; 21cm. - (Gợi mở tâm hồn trẻ thơ)

Tóm tắt: Tập hợp những câu chuyện giáo dục các em về tính trung thực, tình nhân ái, lòng dũng cảm, tinh thần trách nhiệm...

Ký hiệu môn loại: 179.9/NH556C

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000537-538

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000104-105

10/. Những câu chuyện về lòng tham và sự đồ kỵ / Dịch: Nguyễn Liên Hoàn, Tuệ văn. - H. : Văn hóa Thông tin, 2014. - 14tr. : tranh màu ; 21cm. - (Gợi mở tâm hồn trẻ thơ)

Tóm tắt: Tập hợp những câu chuyện giáo dục các em về tính trung thực, tình nhân ái, lòng dũng cảm, tinh thần trách nhiệm...

Ký hiệu môn loại: 179.9/NH556C

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000533-534

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000100-101

11/. O' NEAL, TED. Khi gặp chuyện không may = When bad things happen; A guide to help kids cope : Cẩm nang giúp trẻ xử lý tình huống / Ted O' Neal ; Minh hoạ: R. W. Alley ; Nxb. Tp. Hồ Chí Minh dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 32tr. ; 21cm. - (Tủ sách Giúp bé trưởng thành)

Tóm tắt: Giới thiệu những câu chuyện về những nỗi đau khi mất đi người thân, đối diện với bệnh tật, gặp chuyện không may... qua đó giúp các em xử lý những nỗi đau lớn trong đời. Đồng thời đưa ra các kĩ năng và phản ứng tích cực giúp trẻ đối diện với những tổn thương và đau khổ trong cuộc sống

Ký hiệu môn loại: 155.93/KH300G

Số ĐKCB: Kho lưu động: LD.000523-524

Kho Thiếu Nhi Đọc: TN.000076-77

12/. SHAW, PETER. 100 ý tưởng tạo ảnh hưởng cá nhân : Từ những tổ chức hàng đầu trên khắp thế giới / Peter Shaw ; Dịch: Hiếu Trung, Ý Như. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 245tr. ; 21cm

Tên sách bằng tiếng Anh: 100 great personal impact ideas

Ký hiệu môn loại: 158.2/M458T

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033575

Kho Mượn: MV.042815-42816

Kho lưu động: LD.000440-441

13/. VŨ ĐỨC HUYNH. Lập và giải tử vi : Thuyết âm dương, ứng dụng của thuyết âm dương / 2014. - H. : Hồng Đức, 2014. - 211tr. ; 19cm

Ký hiệu môn loại: 133.542/L123V

Số ĐKCB: Kho Đọc: VN.033573

Kho Mượn: MV.042811-42812

Kho lưu động: LD.000436-437